

Nâng cao chất lượng hoạt động kiểm toán nội bộ tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam

Trần Văn Tùng

Trường Đại học Kinh tế

Luận văn ThS. ngành: Tài chính và ngân hàng; Mã số: 60 34 20

Người hướng dẫn: TS. Nguyễn Thị Minh Tâm

Năm bảo vệ: 2012

Abstract. Trình bày lý luận cơ bản về kiểm toán nội bộ trong ngân hàng thương mại. Thực trạng hoạt động của kiểm toán nội bộ tại Ngân hàng (thương mại cổ phần) TMCP Công thương Việt Nam trong giai đoạn từ năm 2007 đến 2011: tổng quan về ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam; hoạt động kiểm toán nội bộ tại ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam; đánh giá thực trạng hoạt động kiểm toán nội bộ tại ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam. Tìm hiểu giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động kiểm toán nội bộ tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.

Keywords. Tài chính ngân hàng; Kiểm toán nội bộ; Ngân hàng

Content

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Bộ phận Kiểm toán nội bộ của Ngân hàng TMCP công thương Việt Nam đã thành lập và đi vào hoạt động được hơn 4 năm nhưng chất lượng hoạt còn thấp và chưa đạt mức kỳ vọng của Ban lãnh đạo.

Từ kinh nghiệm thực tiễn nhiều năm làm kiểm toán nội bộ trong Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam cùng với những lý luận khoa học đã tiếp thu được ở trường, tác giả đã chọn đề tài: **“Nâng cao chất lượng hoạt động kiểm toán nội bộ tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam”** làm luận văn thạc sĩ kinh tế.

2. Tình hình nghiên cứu

Đã có nhiều nghiên cứu ở trong và ngoài nước trên nhiều khía cạnh và lĩnh vực khác nhau về kiểm toán nội bộ. Các nghiên cứu đã xem xét những vấn đề mang tính khái quát chung về kiểm toán nội bộ hay đề cập đến tổ chức kiểm toán nội bộ trong một đơn vị nhất định hay một ngành nhất định trong nền kinh tế. Tuy nhiên chưa có một nghiên cứu nào mang tính khái quát bao gồm cả lý luận và thực tiễn về hoạt động kiểm toán nội bộ đối với lĩnh vực ngân hàng mà cụ thể là Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.

Vì lý do nêu trên, Luận văn tập trung nghiên cứu về hoạt động kiểm toán nội bộ tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam. Các nghiên cứu của Luận văn sẽ bao gồm cả lý luận về KTNB và thực trạng KTNB tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, đồng thời đưa ra kiến nghị nhằm nâng cao chất lượng hoạt động KTNB tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.

3. Mục đích nghiên cứu

Đánh giá toàn diện thực trạng hoạt động kiểm toán nội bộ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam từ khi thành lập đến nay, bên cạnh đó phân tích các nguyên nhân ảnh hưởng đến hoạt động kiểm toán nội bộ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam. Từ đó đưa ra kiến nghị, phương hướng và các giải pháp để nâng cao chất lượng hoạt động kiểm toán nội bộ của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.

4. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu

- Đối tượng nghiên cứu: Hoạt động kiểm toán nội bộ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.
- Phạm vi nghiên cứu: Nghiên cứu chất lượng hoạt động kiểm toán nội bộ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam từ khi thành lập tháng 8/2007 đến tháng 12/2011.

5. Phương pháp nghiên cứu

Sử dụng phương pháp nghiên cứu khảo sát thực tế kết hợp với phỏng vấn chuyên gia để rút ra kết luận của vấn đề đang xem xét.

6. Dự kiến những đóng góp mới của luận văn

- *Một là*, Luận văn trình bày có cơ sở khoa học về các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng hoạt động hệ thống kiểm toán nội bộ của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.
- *Hai là*, Luận văn tạo cơ sở để nâng cao chất lượng hoạt động kiểm toán nội bộ của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.
- *Ba là*, Luận văn kiến nghị các giải pháp thực hiện cụ thể, khả thi nhằm góp phần đưa hoạt động hệ thống kiểm toán nội bộ của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam đạt chất lượng tốt nhất.

7. Kết cấu của luận văn

Ngoài phần mở đầu và kết luận, Luận văn kết cấu gồm 3 chương

CHƯƠNG 1: LÝ LUẬN CƠ BẢN VỀ KIỂM TOÁN NỘI BỘ TRONG NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI

1.1. Khái quát chung về ngân hàng thương mại

- **Khái niệm:** Ngân hàng thương mại là tổ chức kinh doanh tiền tệ mà hoạt động chủ yếu và thường xuyên là nhận tiền ký gửi từ khách hàng với trách nhiệm hoàn trả và sử dụng số tiền đó để cho vay, thực hiện nghiệp vụ chiết khấu và làm phương tiện thanh toán.
- **Chức năng:** Ngân hàng thương mại có 3 chức năng cơ bản bao gồm: Chức năng trung gian tín dụng (NHTM vừa đóng vai trò là người đi vay, vừa đóng vai trò là người cho vay); Chức năng trung gian thanh toán (NHTM thực hiện các thanh toán theo yêu cầu của khách hàng); Chức năng tạo tiền.

1.2. Hoạt động kiểm toán nội bộ trong ngân hàng thương mại

1.2.1 Khái niệm, mục đích và sự cần thiết của kiểm toán nội bộ trong ngân hàng thương mại

- **Khái niệm:** Theo Hiệp hội kiểm toán viên nội bộ (IIA) của Mỹ: “ *Kiểm toán nội bộ là hoạt động bảo đảm và tư vấn mang tính độc lập, khách quan được thiết lập nhằm tăng thêm giá trị và cải thiện cho các hoạt động của tổ chức. Kiểm toán nội bộ giúp cho tổ chức hoàn thành mục tiêu thông qua việc đưa ra một cách tiếp cận có hệ thống và kỷ cương nhằm đánh giá và cải thiện tính hữu hiệu trong quản trị rủi ro, kiểm soát và giám sát.*”
- **Mục đích:** Đánh giá và cải thiện mọi hoạt động của đơn vị, được cụ thể như sau: Nhận định, phân tích và đánh giá những rủi ro có thể làm cho các thông tin tài chính và thông tin hoạt động trở nên không đáng tin cậy; Những vấn đề có thể làm cho các hoạt động của đơn vị không hữu hiệu hoặc thiếu hiệu quả; Những rủi ro có thể làm cho tài sản của đơn vị

bị tham ô, biển thủ; Những rủi ro có thể làm cho luật lệ và các quy định không được tuân thủ.

- **Sự cần thiết của kiểm toán nội bộ trong ngân hàng:** Cùng với sự phát triển của khung quản trị rủi ro DN, KTNB đang dần được xem là một công cụ hữu hiệu để một DN kiểm soát các rủi ro của mình thông qua cả chức năng đảm bảo và chức năng tư vấn cho ban giám đốc và cho các chủ sở hữu. Ngoài ra hệ thống kiểm toán nội bộ chuyên trách giúp khắc phục những hạn chế của cơ chế kiểm tra, kiểm soát gắn liền với quy trình nghiệp vụ.

1.2.2 Phạm vi kiểm toán

Công việc của kiểm toán nội bộ là sự gắn kết chặt chẽ giữa kiểm toán tài chính và kiểm toán nghiệp vụ. Bên cạnh đó, kiểm toán nội bộ còn quan tâm đến các chính sách, quyết định, thủ tục và kết quả hoạt động tác động đến những bảng tổng kết tài chính luôn biến động của đơn vị.

1.2.3 Tổ chức bộ máy kiểm toán nội bộ

Tổ chức bộ máy kiểm toán nội bộ phải dựa trên cơ sở tổ chức công việc của KTNB vì tổ chức công việc KTNB ở cấp cao nhất trở thành chiến lược để đạt được mục đích của KTNB. Bên cạnh đó, tổ chức bộ máy KTNB phải có sự chỉ đạo thường xuyên về mặt quản trị, có sự kiểm soát tập thể, bộ máy kiểm toán nói chung bao gồm con người và phương tiện chứa đựng các yếu tố của kiểm toán để thực hiện chức năng kiểm toán và các yếu tố của kiểm toán phải trở thành nhận thức và kinh nghiệm trong con người, hình thành nên cơ chế hoạt động của các phương tiện.

1.2.4 Nhiệm vụ, quyền hạn của bộ phận kiểm toán nội bộ

- Nhiệm vụ của bộ phận kiểm toán nội bộ là xây dựng quy trình nghiệp vụ KTNB tại TCTD; Lập kế hoạch KTNB hàng năm và thực hiện kế hoạch kiểm toán; Kiến nghị các biện pháp sửa chữa, khắc phục sai sót, xử lý những vi phạm...
- Quyền hạn của bộ phận kiểm toán nội bộ: Được trang bị đầy đủ nguồn lực, được chủ động thực hiện nhiệm vụ, được cung cấp đầy đủ kịp thời tất cả các thông tin,....
- Trách nhiệm của kiểm toán nội bộ: Bảo mật tài liệu thông tin, chịu trách nhiệm về kết quả công việc kiểm toán nội bộ, theo dõi kết quả thực hiện các kiến nghị sau kiểm toán.

1.2.5 Tiêu chuẩn đối với người làm kiểm toán nội bộ

- Thực hiện và duy trì các quy tắc đạo đức nghề nghiệp: Trung thực, khách quan, bảo mật, trách nhiệm, thận trọng,
- Kiểm toán viên nội bộ phải hiểu biết rộng, am hiểu sâu về chuyên môn nghiệp vụ, có kỹ năng và phương pháp làm việc chuyên nghiệp.

1.2.6 Nội dung hoạt động của kiểm toán nội bộ

Nội dung chính của hoạt động kiểm toán nội bộ là đánh giá tính đầy đủ, hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ. Tùy theo quy mô, mức độ rủi ro cũng như yêu cầu cụ thể của từng TCTD, kiểm toán nội bộ rà soát, đánh giá những nội dung cơ bản: hệ thống kiểm soát nội bộ, công nghệ thông tin, kế toán, sử dụng nguồn lực,...

1.2.7 Phương pháp thực hiện kiểm toán nội bộ

Phương pháp thực hiện kiểm toán nội bộ là phương pháp kiểm toán “định hướng theo rủi ro”, ưu tiên tập trung nguồn lực để kiểm toán các đơn vị, bộ phận, quy trình được đánh giá có mức độ rủi ro cao.

1.2.8 Các tiêu chí đánh giá chất lượng hoạt động kiểm toán nội bộ

Chất lượng hoạt động KTNB trong NHTM là một khái niệm tương đối vì nó được đánh giá bằng cách so sánh mục tiêu NHTM đặt ra khi thiết lập và duy trì KTNB (yếu tố đầu ra) đạt được và nguồn lực sử dụng cho KTNB (yếu tố đầu vào).

Yếu tố đầu vào của hoạt động KTNB là số lượng, chất lượng (trình độ) nhân sự làm công tác KTNB; chi phí dành cho bộ phận KTNB,... Yếu tố đầu ra của hoạt động KTNB trong NHTM mang tính chất vô hình (tính trung thực của thông tin tài chính; khả năng dự đoán để giảm thiểu rủi ro có thể xảy ra trong các hoạt động nghiệp vụ của ngân; khả năng phát hiện

kip thời các vi phạm và kiến nghị xử lý phù hợp; hoạt động giám sát sau kiểm toán chặt chẽ, các vi phạm được chỉ ra đều được sửa chữa thích hợp;...).

1.2.9. Các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng hoạt động kiểm toán nội bộ trong ngân hàng thương mại

❖ Nhân tố chủ quan

- Quan điểm của lãnh đạo ngân hàng về vai trò của kiểm soát, kiểm toán nội bộ
- Mô hình tổ chức và hoạt động của ngân hàng.
- Hệ thống thông tin, đặc biệt là hệ thống thông tin về tình hình quản trị tài chính của ngân hàng.
- Cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ kiểm soát, kiểm toán nội bộ.
- Số lượng và chất lượng cán bộ ngân hàng.
- Tiếp nhận thông tin và xử lý thông tin được cung cấp bởi bộ phận kiểm toán một cách khách quan, kịp thời.

❖ Nhân tố khách quan

- Nhân tố pháp lý
- Nhân tố từ phía Kiểm toán Nhà nước
- Do áp lực về hội nhập, bản thân các NHTM phải tự điều chỉnh công tác quản trị doanh nghiệp trong đó có hoạt động kiểm toán nội bộ
- Các nhân tố khác như hiệp hội kiểm toán, sự hỗ trợ, đánh giá đúng mức của các cơ quan ban ngành về hoạt động kiểm toán nội bộ là cơ sở để nâng cao chất lượng hoạt động kiểm toán nội bộ của các NHTM

1.3. Kinh nghiệm trên thế giới về hoạt động kiểm toán nội bộ

Đặc trưng của hoạt động KTNB trong doanh nghiệp nói chung trên thế giới được khái quát ở những điểm sau đây:

- Một là, KTNB xuất hiện và phát triển xuất phát từ tính tất yếu khách quan của công tác quản lý và vai trò to lớn của KTNB đối với các nhà quản lý DN;
- Hai là, Hình thức, nội dung và phạm vi KTNB rất đa dạng, tùy thuộc vào qui mô và yêu cầu cụ thể của mỗi đơn vị. Nhà nước không bắt buộc tổ chức bộ phận KTNB hay có các qui định về tổ chức KTNB trong các DN;
- Ba là, Mô hình tổ chức KTNB ở các DN thường trực thuộc cấp lãnh đạo cao nhất của đơn vị. Trong quan hệ với các bộ phận khác, bộ phận KTNB được tổ chức thành một bộ phận độc lập hoặc được tổ chức theo mô hình các giám định viên kế toán (hoặc giám sát viên nhà nước);
- Bốn là, KTNB độc lập với các bộ phận chức năng và độc lập với bộ phận hay hoạt động được kiểm toán;
- Năm là, Hoạt động KTNB dựa trên Chuẩn mực Thực hành kiểm toán chuyên nghiệp cho KTNB.

CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG CỦA KIỂM TOÁN NỘI BỘ TẠI NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM TRONG GIAI ĐOẠN TỪ NĂM 2007 ĐẾN 2011

2.1. Tổng quan về ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

2.1.1 Quá trình hình thành và phát triển của ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

Ngày 21/9/1996, Ngân hàng công thương Việt Nam được thành lập lại theo quyết định 285/QĐ-NH5 của Thống đốc Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Ngày 25/12/2008, Vietinbank đã IPO thành công tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

2.1.2 Hoạt động kinh doanh của ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

Với mạng lưới chi nhánh rộng khắp toàn quốc, sản phẩm tiền gửi đa dạng với nhiều tiện ích cho người gửi tiền, tổng nguồn vốn huy động của NHCTVN luôn tăng trưởng qua các năm. Vốn tín dụng của Vietinbank trong các năm qua luôn đóng vai trò quan trọng hỗ trợ nhiều ngành kinh tế, góp phần định hình cơ cấu phát triển của nhiều vùng/địa bàn trên cả nước.

2.2. Hoạt động kiểm toán nội bộ tại ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

2.2.1 Mô hình tổ chức và quy chế hoạt động

- Giai đoạn từ năm 1991 đến tháng 4/2005: Bộ máy kiểm tra KSNB của Vietinbank được thành lập theo Quyết định số 16/NH - QĐ ngày 10/01/1991, với quy chế tổ chức và hoạt động của bộ máy thực hiện theo Quyết định số 58/NHCT ngày 01/03/1991 do Tổng giám đốc ban hành. Sau khi Luật các TCTD số 07/1997/QH10 ngày 26/12/1997 có hiệu lực tháng 10/1998. Vietinbank đã ban hành quy chế hoạt động mới theo Quyết định số 141/QĐ-HĐQT-NHCT17 Ngày 06/06/1998. Các lần sửa đổi quy chế hoạt động tiếp theo vào các ngày 12/05/2000 & ngày 10/04/2002. Ở giai đoạn này, Ban kiểm tra kiểm soát nội bộ của Vietinbank trực thuộc Tổng giám đốc do Tổng giám đốc quản lý, chỉ đạo và điều hành.
- Giai đoạn từ tháng 5/2005 đến nay: Trên cơ sở Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật các tổ chức tín dụng được Quốc hội thông qua ngày 15/06/2004, đã tách bạch hai chức năng kiểm toán nội bộ và kiểm soát nội bộ: Kiểm toán nội bộ thuộc Ban Kiểm soát; hệ thống kiểm tra kiểm soát nội bộ thuộc bộ máy điều hành. Theo đó, Vietinbank đã dần hoàn chỉnh bộ máy kiểm tra kiểm soát, kiểm toán nội bộ. Tách bạch 2 bộ phận là ban kiểm soát và bộ phận kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị & bộ phận kiểm tra, kiểm soát nội bộ thuộc bộ máy điều hành.

2.2.2 Nội dung hoạt động kiểm toán nội bộ tại ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

Nội dung hoạt động kiểm toán nội bộ bao gồm 2 mảng: Thực hiện nghiệp vụ kiểm toán (bao gồm cả kiểm toán tài chính, kiểm toán tuân thủ và kiểm toán nghiệp vụ); và phát triển, đảm bảo chất lượng kiểm toán.

- Thực hiện nghiệp vụ kiểm toán: Hoạt động này được thực hiện bằng hai phương pháp bao gồm: Hoạt động giám sát từ xa & Hoạt động Kiểm tra trực tiếp.
- Phát triển và đảm bảo chất lượng kiểm toán: Công việc này được tiến hành bởi các cán bộ kiểm toán nội bộ tại hội sở chính bao gồm: phát triển thiết lập chính sách, xây dựng phương pháp luận cho kiểm toán nội bộ và đảm bảo rằng bộ phận thực hiện nghiệp vụ tuân thủ phương pháp luận này.

2.2.3 Phương pháp kiểm toán nội bộ tại ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

Do công tác phát triển và đảm bảo chất lượng kiểm toán chưa có nên tác giả chỉ tập trung vào công tác thực hiện kiểm toán (Giám sát từ xa & Kiểm toán trực tiếp tại đơn vị).

- *Thứ nhất*, công tác giám sát từ xa được thực hiện như sau: Hàng tháng vào ngày cuối tháng, sau khi có đầy đủ dữ liệu từ các báo cáo đa chiều của từng nghiệp vụ (huy động vốn, cho vay, đầu tư, cân đối toàn hàng,...) cán bộ kiểm toán thực hiện chiết xuất, xử lý dữ liệu để lập các báo cáo giám sát hoạt động của các chi nhánh. Trên cơ sở đó, phân tích đánh giá hiệu quả hoạt động, mặt mạnh, mặt yếu, mức độ rủi ro của từng chi nhánh, từng khu vực, toàn hàng.
- *Thứ hai*, công tác kiểm toán trực tiếp của Ngân hàng Công thương Việt Nam được tiến hành theo 5 bước bao gồm: Đánh giá rủi ro; Lập kế hoạch kiểm toán; Thực hiện kiểm toán; Lập báo cáo kiểm toán nội bộ; Theo dõi sau kiểm toán.

2.2.4 Thực hiện kiểm toán nội bộ tại ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

Việc thực hiện kiểm toán nội bộ chủ yếu căn cứ vào kế hoạch kiểm toán năm đã được phê duyệt của Chủ tịch HĐQT. Bên cạnh đó Phòng Kiểm toán nội bộ cũng phải thực hiện các cuộc kiểm toán đột xuất theo yêu cầu của Chủ tịch HĐQT. Tùy theo tính chất của mỗi cuộc

kiểm toán mà nội dung kiểm toán cũng khác nhau. Nội dung của một cuộc kiểm toán toàn diện một chi nhánh thường đánh giá các nội dung chủ yếu sau: Công tác quản trị điều hành và hiệu quả hoạt động; Hoạt động kinh doanh; Hoạt động quản lý kế toán tài chính và chi tiêu nội bộ.

2.3. Đánh giá thực trạng hoạt động kiểm toán nội bộ tại ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

2.3.1 Những kết quả đạt được

- Vietinbank đã xây dựng và ban hành được Chính sách kiểm toán và Quy trình kiểm toán chung.
- Về cơ cấu tổ chức, từ khi thành lập mô hình tổ chức bộ máy kiểm toán đã được thiết lập theo hướng khuyến nghị của chuyên gia tư vấn quốc tế.
- Hoạt động kiểm toán nội bộ cũng đã đóng góp khá tích cực cho việc nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của ngân hàng.
- Trong quá trình tiến hành KTNB bước đầu đã tiến hành kiểm tra việc thực hiện các kiến nghị.

2.3.2 Những tồn tại và hạn chế

- Mô hình tổ chức cũng như phương pháp hoạt động của 2 bộ phận Ban kiểm tra kiểm soát nội bộ & Kiểm toán nội bộ có nhiều điểm chồng chéo. Bên cạnh đó, sự phối kết hợp giữa hai bộ phận chưa tốt, còn trùng lặp về mặt nghiệp vụ.
- KTNB có bốn chức năng cơ bản là kiểm tra, đánh giá, xác nhận và tư vấn. Tuy nhiên bộ máy KTNB tại Vietinbank chưa thực hiện tốt chức năng thứ tư của KTNB.
- Chưa xây dựng được quy trình kiểm toán cho từng nghiệp vụ, chưa có chương trình kiểm toán, chưa có quy định về cách đánh tham chiếu hồ sơ kiểm toán,...
- Phòng KTNB chưa xây dựng các chương trình làm việc cụ thể để đánh giá chất lượng và mức độ hài lòng của các bên hữu quan đối với công tác KTNB.
- Kế hoạch KTNB mới chỉ được xây dựng theo một chiều và còn mang tính hình thức.
- Bộ phận KTNB của Vietinbank hiện nay chưa đạt chuẩn cho các KTVNB về bằng cấp – trình độ nghiệp vụ, chứng chỉ hành nghề hay các kỹ năng để trở thành KTVNB.

2.3.3 Phân tích các nhân tố và nguyên nhân tác động đến chất lượng hoạt động kiểm toán nội bộ tại ngân hàng TMCP Công thương Việt nam

Nguyên nhân khách quan:

- Yêu tố mang tính lịch sử từ các hoạt động kiểm tra kiểm soát. Theo đó hoạt động kiểm tra kiểm soát theo cơ chế cũ luôn mang tính kiểm tra hành chính nhiều hơn là kiểm tra trên các quan hệ kinh tế.
- Cơ sở pháp lý của kiểm toán còn chưa đồng bộ, hệ thống văn bản pháp lý còn chưa đầy đủ và có nhiều hạn chế ảnh hưởng tới sự phát triển của KTNB.
- Nhận thức về kiểm toán nói chung và KTNB nói riêng chưa đồng bộ, chưa hoàn toàn đúng đắn từ đó ảnh hưởng tới việc xác định nội dung của KTNB.
- Môi trường kinh doanh thay đổi, hội nhập quốc tế sâu rộng khiến cho những sai phạm trong lĩnh vực TCNH có xu hướng tăng & tinh vi hơn.

Nguyên nhân chủ quan:

- Bộ phận KTNB của Vietinbank chưa đáp ứng được yêu cầu cả về số lượng và chất lượng đối với chức năng kiểm tra kiểm soát trong Vietinbank.
- Mô hình tổ chức KTNB trong quan hệ với các bộ phận khác được xây dựng chưa hợp lý dẫn tới những bất cập trong tổ chức, điều hành và thực hiện.
- Chưa xây dựng được bộ phận kiểm soát và đảm bảo chất lượng kiểm toán của KTNB.
- Chính sách đãi ngộ chưa hợp lý.
- Chưa có được chính sách đào tạo phù hợp với trình độ cán bộ và đặc trưng của công tác kiểm toán nội bộ.
- Do hạn chế về công nghệ thông tin.

CHƯƠNG 3: GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG KIỂM TOÁN NỘI BỘ TẠI NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

3.1. Định hướng phát triển của bộ máy kiểm toán nội bộ ngân hàng TMCP Công thương Việt nam

3.1.1 Định hướng phát triển của ngân hàng TMCP Công thương Việt nam

Với mục tiêu tổng quát là “*Xây dựng Vietinbank trở thành một tập đoàn tài chính ngân hàng hiện đại, xếp hạng tiên tiến trong khu vực, đáp ứng toàn diện các nhu cầu về sản phẩm dịch vụ ngân hàng, tài chính, hỗ trợ tốt nhất cho khách hàng trong nước và quốc tế, quản lý có hiệu quả và phát triển bền vững*”.

3.1.2 Định hướng xây dựng và nâng cao chất lượng hoạt động kiểm toán nội bộ ngân hàng TMCP Công thương Việt nam

- Một là, tiếp tục tuyển dụng, củng cố, kiện toàn bộ máy tổ chức thành hệ thống dọc từ Trụ sở chính xuống đến các khu vực trực thuộc Ban kiểm soát Hội đồng quản trị; đảm bảo tính độc lập khách quan với Ban điều hành, với các bộ phận tác nghiệp.
- Hai là, tiến hành rà soát bổ sung hoàn thiện hệ thống các chính sách, quy chế, quy trình kiểm toán nội bộ.
- Ba là, khẩn trương trang bị đầy đủ kiến thức, kỹ năng kiểm toán nội bộ thông qua các lớp đào tạo kiểm toán nội bộ trong nước, ngoài nước.
- Bốn là, trang cấp đủ các thiết bị điều kiện phương tiện làm việc và tạo mọi điều kiện thuận lợi giúp hoạt động kiểm tra kiểm soát nội bộ toàn hệ thống thực hiện tốt nhiệm vụ.
- Năm là, tiếp tục đào tạo, đào tạo lại nghiệp vụ cho cán bộ kiểm toán viên thuộc bộ máy kiểm toán nội bộ, nhất là các kiến thức về tin học, các dịch vụ ngân hàng hiện đại như: dịch vụ thẻ, ngân hàng điện tử...
- Sáu là, thường xuyên kiểm tra, đánh giá tính hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm tra kiểm soát nội bộ đã được thiết lập.

3.2. Quan điểm và nguyên tắc nâng cao chất lượng hoạt động kiểm toán nội bộ ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

Thứ nhất, KTNB cần được đổi mới theo hướng đáp ứng thông tin tốt nhất cho quản lý và đánh giá hoạt động, kể cả hoạt động tài chính và phi tài chính.

Thứ hai, KTNB phải phát triển theo hướng linh hoạt trong tổ chức bộ máy và chuyên nghiệp hoá trong tổ chức hoạt động.

Quá trình thay đổi cần tuân thủ các nguyên tắc sau:

- Xây dựng và phát triển bộ máy KTNB phải nằm trong khung pháp lý của Nhà nước và đáp ứng yêu cầu của quản lý Nhà nước.
- KTNB phải được xây dựng phù hợp với đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh, quy mô hoạt động trong từng thời kỳ.
- KTNB phải được xây dựng và đổi mới đảm bảo tính độc lập trong tổ chức bộ máy và trong công tác kiểm toán.
- Cần xây dựng bộ máy KTNB phù hợp với thông lệ quốc tế của kiểm toán.
- Xây dựng bộ máy kiểm toán phải đảm bảo đội ngũ kiểm toán viên nội bộ đủ về số lượng và đảm bảo về yêu cầu chất lượng.
- Bộ máy kiểm toán nội bộ cần tạo ra các mối liên hệ rõ ràng trong tổ chức.
- Tổ chức KTNB phải đảm bảo tính linh hoạt và đảm bảo mục tiêu tiết kiệm, hiệu quả và hiệu lực.

3.3. Giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động kiểm toán nội bộ tại ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

3.3.1 Tổ chức lại bộ máy kiểm toán nội bộ

- **Cơ cấu lại hệ thống kiểm soát nội bộ:** Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam có thể tổ chức hệ thống kiểm soát nội bộ thành hai mảng tách biệt là kiểm toán nội bộ và kiểm soát điều hành.
 - ✓ *Mảng kiểm toán nội bộ:* Do Ủy ban kiểm toán (Ban kiểm soát) thực hiện. Ủy ban kiểm toán là cơ quan tối cao thực hiện chức năng kiểm toán toàn diện đối với mọi mặt hoạt động của ngân hàng theo ba mục tiêu cơ bản là kiểm toán tài chính, kiểm toán tuân thủ & kiểm toán hoạt động.
 - ✓ *Mảng kiểm soát quản trị điều hành:* Bao gồm 2 hoạt động là Kiểm soát điều hành ngay trong quá trình hoạt động (Được thực hiện dựa trên nền tảng là các quy định trong các cơ chế, chính sách, quy trình nghiệp vụ) và hoạt động Soát xét đột xuất (Giám đốc chi nhánh có thể tổ chức một cuộc soát xét với thành viên là nhân sự thuộc Hội đồng tín dụng cơ sở và một hay một số phòng để phục vụ cho mục tiêu quản trị của mình nếu thấy cần thiết).
- **Tổ chức lại bộ phận kiểm toán nội bộ:** Những điều kiện thực tế cho thấy việc xóa bỏ ngay bộ phận kiểm tra kiểm soát nội bộ sẽ gặp nhiều khó khăn và không khả thi. Giải pháp đưa ra là phải cơ cấu kiện toàn lại bộ máy tổ chức của hệ thống này trong điều kiện hoàn cảnh hiện nay cần phải có lộ trình như sau:
 - ✓ Một là, trước mắt tiếp tục củng cố bộ máy kiểm tra kiểm soát nội bộ nhằm thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của mình để hỗ trợ cho bộ phận kiểm toán nội bộ.
 - ✓ Hai là, đối với bộ phận kiểm toán nội bộ phải ưu tiên nguồn lực một cách thích đáng cho việc hình thành, hoàn thiện và phát triển của hệ thống này.
 - ✓ Ba là, sau thời gian khoảng thời gian từ 5 đến 7 năm, khi bộ máy kiểm toán nội bộ được kiện toàn đi vào hoạt động ổn định, đồng thời khi đã thiết lập được môi trường kiểm soát tương đối hoàn hảo thì hai hệ thống này phải tập trung thống nhất về một là hệ thống kiểm toán nội bộ.
- **Cơ cấu lại tổ chức nhân sự kiểm toán nội bộ:** Cần hướng đến cơ cấu lại theo một số nội dung chủ yếu sau:
 - ✓ Thứ nhất, Đảm bảo trình độ chuyên môn nghiệp vụ của KTVNB ngay từ khâu tuyển dụng.
 - ✓ Thứ hai, Duy trì năng lực chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp trong quá trình hoạt động.
 - ✓ Ba là, Vietinbank có thể thuê kiểm toán viên bên ngoài thực hiện KTNB dưới dạng các giám định viên.
 - ✓ Bốn là, Thực hiện luân chuyển cán bộ.
- **Định hướng lại mối liên hệ giữa kiểm toán nội bộ với kiểm toán bên ngoài:** Kiểm toán nhà nước; Kiểm toán độc lập (tập trung phương thức lựa chọn đơn vị kiểm toán và đánh giá đơn vị kiểm toán); Các tổ chức nghề nghiệp.

3.3.2 Đối mới công tác kiểm toán nội bộ

- **Mở rộng nội dung và phạm vi kiểm toán theo hướng liên kết các loại hình kiểm toán:** KTNB của Vietinbank nên thực hiện kiểm toán liên kết trong đó nội dung chủ yếu nhất cần thực hiện chính là kiểm toán hoạt động. KTNB trong Ngân hàng công thương có thể vận dụng những định hướng nội dung thực hiện KTNB sau:
 - ✓ Thứ nhất: Kiểm toán việc khai thác, huy động và sử dụng các nguồn lực của các chi nhánh & công ty con trong hệ thống Vietinbank.
 - ✓ Thứ hai: Kiểm toán các phương án, chương trình hoạt động.
 - ✓ Thứ ba: Đánh giá việc tuân thủ pháp luật, các quy chế hoạt động của Vietinbank.
- **Xây dựng và hoàn thiện chính sách kiểm toán nội bộ:** Vietinbank cần xây dựng và ban hành điều lệ kiểm toán nội bộ trong đó chỉ ra mục tiêu, phương pháp tiến hành kiểm toán nội bộ; xác định rõ nhiệm vụ & các nguyên tắc tiến hành KTNB. Bên cạnh đó, tiếp tục xây dựng hoàn thiện bổ sung cơ chế chính sách kiểm toán nội bộ: quy chế, quy trình, kế hoạch

kiểm toán nội bộ cụ thể theo sát với chuẩn mực; Đồng thời xây dựng, ban hành cẩm nang kiểm toán nội bộ...

- **Xây dựng các chương trình kiểm toán nội bộ cho từng nghiệp vụ cụ thể:** Đề xuất của tác giả dựa trên kết quả khảo sát thực tế như sau:
 - ✓ Phải xây dựng các chương trình kiểm toán cụ thể theo phương pháp định hướng kiểm toán dựa trên rủi ro cho từng nghiệp vụ. Trên cơ sở đó phân bổ nguồn lực cho phù hợp & phải kết hợp sử dụng nhiều phương pháp như phương pháp phân tích và tổng hợp,...
 - ✓ Phải kết hợp cả ba loại kiểm toán: kiểm toán báo cáo tài chính, kiểm toán tuân thủ, kiểm toán hoạt động. Trong đó kiểm toán hoạt động là nội dung mà kiểm toán nội bộ cần hướng tới.
 - ✓ Nội dung kiểm toán phải phù hợp với yêu cầu và mục đích kiểm toán.
 - ✓ Xây dựng và thực hiện chương trình đảm bảo chất lượng và nâng cao hiệu quả kiểm toán.
- **Xây dựng hệ thống giấy tờ làm việc cho kiểm toán viên:** Xây dựng hệ thống giấy tờ làm việc cho KTV cần phải thống nhất các vấn đề sau:
 - ✓ Một là, Mẫu giấy làm việc thống nhất
 - ✓ Hai là, Thống nhất các ký hiệu được sử dụng trong quá trình kiểm tra, đối chiếu.
 - ✓ Ba là, Giấy làm việc phải phù hợp với các công việc khác nhau trong quá trình KTNB, các lĩnh vực kiểm toán khác nhau.
- **Xây dựng và hoàn thiện bộ phận đảm bảo chất lượng kiểm toán:** Vietinbank cần xây dựng quy trình cụ thể cho việc đánh giá. KTNB cần có hai cấp độ quản lý chất lượng công việc bao gồm: (i) Quản lý chất lượng từng cuộc kiểm toán và (ii) Quản lý chất lượng của bộ phận kiểm toán.
 - ✓ Quản lý chất lượng từng cuộc kiểm toán: Thực hiện kiểm soát quy trình thực hiện kiểm toán (từ khâu chuẩn bị kiểm toán đến giai đoạn kết thúc kiểm toán); Thực hiện đánh giá công việc sau kiểm toán.
 - ✓ Quản lý chất lượng của bộ phận kiểm toán: Nhà quản lý có thể thực hiện đánh giá chất lượng hoạt động của KTNB hoặc phân công nhiệm vụ này cho một bộ phận độc lập trong bộ máy KTNB.

3.4. Kiến nghị thực hiện giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động kiểm toán nội bộ Vietinbank

3.4.1 Kiến nghị đối với cơ quan nhà nước

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cần phối hợp với Bộ Tài chính trong việc xây dựng và ban hành văn bản hướng dẫn, làm cơ sở để chuẩn hoá việc tổ chức hệ thống kiểm soát nội bộ, nhất là tổ chức hoạt động kiểm toán nội bộ trong các ngân hàng thương mại; cụ thể:

- NHNN cần ban hành quy định cụ thể về mô hình tổ chức của bộ máy kiểm soát nội bộ chuyên trách sao cho vừa phù hợp với điều kiện cụ thể vừa phù hợp với thông lệ tốt nhất
- Bổ sung quy định về số năm công tác trong lĩnh vực quản lý tài chính, kế toán và số năm kinh nghiệm trong ngành ngân hàng đối với cán bộ làm kiểm toán nội bộ nói chung.
- NHNN cần nghiên cứu ban hành các chuẩn mực về kiểm toán nội bộ. Cần quy định số giờ đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ tối thiểu trong năm đối với kiểm toán viên nội bộ.
- Nâng cao chất lượng hoạt động, tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật trang thiết bị của trung tâm thông tin tín dụng (CIC) nhằm cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời góp phần giúp hoạt động kiểm soát, kiểm toán nội bộ hiệu quả hơn.

3.4.2 Kiến nghị đối với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

- *Thứ nhất*, Vietinbank cần sớm xây dựng và hoàn thiện các quy định cho bộ phận KTNB và cho KTVNB.
- *Thứ hai*, Để tạo sự phát triển hài hòa và đồng bộ trong quá trình hoạt động, cần có kế hoạch chiến lược về phát triển KTNB trong Vietinbank.

- *Thứ ba*, Thực hiện phân công trách nhiệm hợp lý trong bộ máy lãnh đạo phụ trách các chức năng thực hiện và chức năng kiểm soát.
- *Thứ tư*, Vietinbank cần chú ý bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực của kiểm toán phục vụ cho công tác KTNB cả về số lượng và chất lượng.

3.4.3 Kiến nghị đối với các tổ chức nghề nghiệp

Hiện nay, vẫn chưa có tổ chức Hiệp hội nghề nghiệp riêng cho KTVNB trong khi nhu cầu trao đổi thông tin, bổ sung kiến thức của các KTVNB ngày càng lớn. Hơn nữa, sự phát triển kinh tế thúc đẩy sự phát triển về số lượng của đội ngũ KTVNB. Hiện nay, để trao đổi thông tin và kiến thức, các KTVNB chủ yếu sử dụng các diễn đàn trên mạng. Việc lập các nhóm KTVNB hoạt động trong các doanh nghiệp để trao đổi nghiệp vụ cũng hoàn toàn mang tính tự phát. Do đó, đòi hỏi các tổ chức hiệp hội nghề nghiệp phải xem xét việc hình thành một tổ chức hiệp hội riêng cho KTVNB ở Việt Nam.

KẾT LUẬN

Luận văn đã nêu được thực trạng về cơ cấu tổ chức, về hoạt động của bộ máy kiểm toán nội bộ đối với hoạt động của ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam ; Nêu rõ những mặt được, những mặt còn tồn tại và phân tích các nguyên nhân dẫn đến tồn tại của hoạt động đó. Xuất phát từ cơ sở lý luận chung và những hạn chế khi nghiên cứu thực trạng của hệ thống kiểm soát, kiểm toán nội bộ tại Ngân hàng Công thương Việt Nam. Tác giả đã đề xuất 02 nhóm giải pháp liên quan đến tổ chức bộ máy KTNB & công tác KTNB trong ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam nhằm khắc phục những hạn chế, nâng cao chất lượng hoạt động của bộ máy kiểm toán nội bộ.

Trong quá trình nghiên cứu, tác giả đã có sự cố gắng nỗ lực rất cao để hoàn thiện luận văn một cách tốt nhất. Song do đây là một nội dung rất rộng, phức tạp lại tương đối mới mẻ; trong khuôn khổ một luận văn thạc sĩ do hạn chế về thời gian, hạn chế về kiến thức. Vì vậy luận văn này chắc chắn sẽ còn nhiều hạn chế. Tác giả rất mong được các thầy cô giáo, các nhà nghiên cứu quan tâm đến đề tài này đóng góp những ý kiến để tác giả có thể hoàn thiện bổ sung những kiến thức còn thiếu sót.

References

Tiếng Việt

1. Vũ Hữu Đức, Nguyễn Phan Quang, Diệp Quốc Huy (1999), *Kiểm toán nội bộ: Khái niệm và qui trình*, Nxb Thống kê, Hà Nội.
2. Ngân hàng Công thương Việt Nam, *Báo cáo thường niên năm 2007, 2008, 2009, 2010, 2011*.
3. Ngân hàng Công thương Việt Nam, *Báo cáo thường niên của Kiểm toán nội bộ năm 2007, 2008, 2009, 2010, 2011*.
4. Ngân hàng nhà nước , *Quyết định số 36/2006/QĐ-NHNN ngày 01/08/2006 của Thống đốc NHNN ban hành quy chế kiểm tra, kiểm soát nội bộ của tổ chức tín dụng*.
5. Ngân hàng nhà nước, *Quyết định số 37/2006/QĐ-NHNN ngày 1/8/2006 của Thống đốc NHNN ban hành quy chế kiểm toán nội bộ của tổ chức tín dụng*.
6. Ngân hàng nhà nước, *Thông tư số 44/2011/TT-NHNN ngày 29/12/2011 của NHNN quy định về hệ thống kiểm tra kiểm soát nội bộ và kiểm toán nội bộ của TCTD*.
7. Quốc hội, *Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 thông qua ngày 16/06/2010*.
8. Nguyễn Văn Tiến (1999), *“Quản trị rủi ro trong kinh doanh ngân hàng”*, Nxb Thống kê.
9. Victor, Z.Brink and Herbert, Witt (2000), *Kiểm toán nội bộ hiện đại – Đánh giá các hoạt động và hệ thống kiểm soát*, Nxb Tài chính

Website

10. www.ifac.org